

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2021/HS-PT  
Ngày 18-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Quân Vương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tài.

Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:***  
Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 13 và 18 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 55/2021/TLPT-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo Vũ Quốc T và Trịnh Trọng H. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

***Bị cáo kháng cáo:***

1. Vũ Quốc T, sinh năm 1973 tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đăng T, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; có vợ tên Bùi Thị Kim O và có 04 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/5/2007, bị cáo bị Công an huyện U (nay là thị xã U), tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” với số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 22/5/2007. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2020, sau đó tạm giam từ ngày 10/10/2020, đến ngày 04/11/2020 chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. Trịnh Trọng H, sinh năm 1983 tại thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Ấp 4, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn U, sinh năm 1947 và bà Đoàn Thị L, sinh năm 1956; có vợ tên Trương Thị Bích Lệ và có 02 con; tiền án: Ngày 14/11/2019, bị Tòa án

nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2020, sau đó tạm giam từ ngày 10/10/2020, đến ngày 04/11/2020 chuyển sang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Trong vụ án còn có 06 bị cáo do không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L và Bùi Vũ Trung T có quen biết nhau.

Ngày 30/9/2020, Bùi Vũ Trung T có mời Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L tại ấp 4, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương để dự tiệc do Thành vừa cúng rầy xong. Đến khoảng 14 giờ sau khi dự tiệc xong Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L rủ nhau đi vào phòng ngủ trong nhà cùng nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa, do Thắng làm cái. Lúc này, Bùi Vũ Trung T biết Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L đang chuẩn bị đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng không ngăn cản mà tiếp tục ngồi ăn uống tiếp khách phía trước nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã A phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H. Riêng Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L đã nghỉ ra về trước đó, còn Thắng khi lực lượng Công an bắt quả tang đã bỏ chạy thoát. Sau đó, Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L và Vũ Quốc T đã đến Công an xã A đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tang vật thu giữ bao gồm: 01 cái chén tròn màu trắng có hoa văn bằng nhựa; 01 đĩa tròn màu trắng có hoa văn bằng nhựa; 01 cái mền màu hồng; 04 quân bài được cắt hình tròn; số tiền 1.700.000 đồng giấu trong túi quần nhét trên lỗ thông gió trong nhà vệ sinh và số tiền 21.000 đồng thu giữ trên người Bùi Văn H; số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên người Vũ Hữu T; số tiền 22.590.000 đồng thu giữ trên nóc tủ chén trong phòng bếp; 01 xe mô tô biển số 60F1-561.56 số máy E114-M202648, số khung RU110U-B02648 thu giữ của Nguyễn Văn Q; 01 xe mô tô biển số 60K6-0248, số khung CT100D1C-940811, số máy CT100E-1952547 thu giữ của Tạ Duy L; 01 xe mô tô biển số 60FK-4547, số máy 8125722, số khung 8125496 thu giữ của Nguyễn Tiến S; 01 xe mô tô biển số 60L4-4094, số khung 012754, số máy 012754 thu giữ của Trịnh Trọng H.

Quá trình điều tra xác định được:

Bị cáo Vũ Quốc T mang theo số tiền 600.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Thắng thắng được 200.000 đồng. Khi lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thắng bỏ số tiền 800.000 đồng tại

vị trí đánh bạc rồi bỏ trốn. Nhưng lực lượng Công an không thu giữ được số tiền này tại vị trí đánh bạc.

Bị cáo Bùi Văn H mang theo số tiền 2.021.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, còn lại 1.521.000 đồng Huân không sử dụng để đánh bạc. Quá trình chơi Huân bị thua 300.000 đồng. Khi lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Huân bỏ chạy vào nhà vệ sinh cất giấu số tiền 1.700.000 đồng vào túi quần đùi nhét trên lỗ thông gió thì bị phát hiện thu giữ cùng số tiền 21.000 đồng trên người.

Bị cáo Tạ Duy L mang theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Tạ Duy L bị thua 300.000 đồng. Còn 200.000 đồng khi lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Tạ Duy L đã vứt bỏ tại vị trí đánh bạc nhưng không thu giữ được.

Bị cáo Vũ Hữu T mang theo số tiền 1.600.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Vũ Hữu T thắng được 900.000 đồng. Khi lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ trên người của Vũ Hữu T số tiền 2.500.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Q mang theo số tiền 800.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Nguyễn Văn Q bị thua 500.000 đồng thì ra về. Sau đó, Nguyễn Văn Q đã đến Công an xã A đầu thú và tự nguyện giao nộp lại số tiền 300.000 đồng.

Bị cáo Lê Hữu L mang theo số tiền 1.265.000 đồng và sử dụng 265.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại 1.000.000 đồng Lê Hữu L cho Vũ Trọng H mượn sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc Lê Hữu L bị thua 150.000 đồng, Hùng trả lại cho Lê Hữu L 1.000.000 đồng nên Lượng ra về trước. Sau đó, Lê Hữu L đã đến Công an xã A đầu thú và tự nguyện giao nộp lại số tiền 1.115.000 đồng.

Bị cáo Trịnh Trọng H mang theo 200.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Trịnh Trọng H bị thua hết 200.000 đồng nên Trịnh Trọng H mượn của Lê Hữu L 1.000.000 đồng tiếp tục chơi nhưng không thắng cũng không thua nên Hùng trả lại 1.000.000 đồng cho Lê Hữu L.

Đối với 22.590.000 đồng thu giữ trên nóc tủ chén trong nhà bếp không ai thừa nhận số tiền này là của mình. Tuy nhiên, có đủ căn cứ để xác định đây là số tiền sử dụng để đánh bạc.

Qua đó xác định tổng số tiền các bị cáo Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q, Lê Hữu L sử dụng để đánh bạc là 27.705.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vũ Quốc T và Trịnh Trọng H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2020 đến ngày 04/11/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng H 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2020 đến ngày 04/11/2020.

### 3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 26.705.000 (hai mươi sáu triệu bảy trăm lẻ năm nghìn) đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên phạt Vũ Hữu T số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng); Nguyễn Văn Q số tiền 30.000.000 đồng; Bùi Văn H, Tạ Duy L, Lê Hữu L mỗi bị cáo số tiền 25.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Bùi Vũ Trung Tsố tiền 20.000.000 đồng; bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/3/2021, bị cáo Trịnh Trọng H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 04/3/2021, bị cáo Vũ Quốc T làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vũ Quốc T kháng cáo xin được cải tạo không giam giữ, bị cáo Trịnh Trọng H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, bị cáo Hùng đã bị xét xử về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội thể hiện ý chí xem thường phạm luật của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc của các bị cáo là 27.705.000 đồng, trong đó có 22.590.000 đồng thu giữ trên nóc tủ chén trong nhà bếp, không phải thu giữ trên chiếu bạc hay trên người các bị cáo. Các bị cáo xác định số tiền trên không phải của mình, do đó không đủ cơ sở để khẳng định số tiền 22.590.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc. Tiền dùng vào đánh bạc là căn cứ để xác định tội danh cũng như quyết định hình phạt đối với các bị cáo trong vụ án. Hồ sơ vụ án chưa đủ chứng cứ để chứng minh số tiền 22.590.000 đồng là số tiền của các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Việc điều tra của cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm chưa đầy đủ, đây là thiếu sót mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên đại diện Viện Kiểm sát đề nghị hủy án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung. Do Viện Kiểm sát đề nghị hủy án sơ thẩm nên không xem xét đến kháng cáo của các bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Quốc T và Trịnh Trọng H được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện đề Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Vũ Quốc T và Trịnh Trọng H đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/9/2020 tại nhà giữ rẫy của Bùi Vũ Trung T thuộc ấp 4, xã A, huyện B, tỉnh Bình Dương, Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Tạ Duy L, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q và Lê Hữu L đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 5.115.000 đồng. Bùi Vũ Trung T không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã có hành vi để cho Vũ Quốc T, Bùi Văn H, Linh, Vũ Hữu T, Trịnh Trọng H, Nguyễn Văn Q và Lê Hữu L đánh bạc được thua bằng tiền trong nhà của mình.

[3] Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Thắng và Hùng theo tội danh, khung hình phạt và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thì không có cơ sở xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 26.705.000 đồng (hai mươi sáu triệu bảy trăm lẻ năm nghìn đồng) bởi khi bị bắt quả tang và quá trình điều tra chỉ xác định được các bị cáo sử dụng 5.115.000 đồng. Đối với 22.590.000 đồng thu giữ trên nóc tủ chén trong nhà bếp, không phải là nơi các bị cáo ngồi đánh bạc, chưa xác định được là tiền của ai nên chưa đủ cơ sở xác định đây là tiền của các bị cáo dùng để đánh bạc, quá trình điều tra, truy tố và xét xử cấp sơ thẩm không ai khiếu nại gì về số tiền nói trên.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Quốc T xin được cải tạo ở ngoài xã hội: Bị cáo phạm tội với vai trò tích cực, làm cái cho các bị cáo khác đánh bạc. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc tuy đã được xóa nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, việc xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ hoặc cho hưởng án treo là không đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo phạm tội nhất thời, số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn 5.115.000 đồng (bị cáo dùng 600.000 đồng). Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù là nặng. Xét tính chất,

mức độ hành vi cũng như vai trò của bị cáo Vũ Quốc T có thể xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trịnh Trọng H: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, tuy nhiên bị cáo phạm tội nhất thời, không chuẩn bị trước tiền để đánh bạc (bản thân bị cáo ban đầu chỉ có 200.000 đồng), chỉ tham gia đặt cược (không làm cái), số tiền các bị cáo đánh bạc không lớn. Bị cáo có bà ngoại là bà mẹ Việt Nam anh hùng. Xét tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò của bị cáo Hùng có thể xem xét giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối với số tiền 22.590.000 đồng thu giữ trên nóc tủ chén trong nhà bếp, không phải là nơi các bị cáo ngồi đánh bạc, không xác định được là tiền của ai. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử từ cấp sơ thẩm đến nay cũng không ai khiếu nại đối với số tiền nói trên nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị hủy án sơ thẩm với lý do bản án sơ thẩm ảnh hưởng quyền và lợi ích của các bị cáo không kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo không kháng cáo đều bị xử phạt bằng hình phạt tiền, mức tiền phạt nằm trong khung quy định nên không cần thiết hủy án sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

[9] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Án phí hình sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1/ Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Vũ Quốc T và Trịnh Trọng H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2021/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Quốc T 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2020 đến ngày 04/11/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 và 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trịnh Trọng H 04 (bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2020 đến ngày 04/11/2020.

2/ Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Vũ Quốc Tvà Trịnh Trọng H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân huyện B (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện B;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện B;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh BD;
- Công an huyện B (4);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (2);
- Lưu: Tổ Hành chính tư pháp, Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Quân Vương**